

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **01/2022/DS-ST**

Ngày: 04/01/2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Châu Vũ Bình**;

2. Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 230/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-DS ngày 06/12/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 271/2021/QĐST-DS ngày 22/12/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân K**, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp O, xã M, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Lê Đăng L**, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 01 ấp C, xã N, huyện A, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, nguyên đơn anh Nguyễn Xuân K trình bày: Do có quen biết với nhau nên vào ngày 11/12/2020 anh Lê Đăng L có vay mượn của anh Nguyễn Xuân K số tiền 725.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận miệng là 3%/tháng và cam kết đến ngày 11/02/2021 sẽ trả số tiền nêu trên. Anh Lê Đăng L có viết biên nhận và ký tên cho anh K, đến hạn trả nợ anh L không thực hiện việc trả tiền mà cứ hẹn lần lữa, cố tình né tránh. Do đó, nay anh K khởi kiện yêu cầu anh Lê Đăng L phải trả số tiền vốn 725.000.000 đồng và tiền lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 11/12/2020 đến ngày xét xử tháng 12/2021 tạm tính là 12 tháng thành tiền là 72.210.000 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 797.210.000 đồng, thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật

* Bị đơn anh Lê Đăng L từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng anh L vẫn vắng mặt không rõ lý do và không trình bày ý kiến của mình.

* **Tại phiên tòa**, anh Nguyễn Xuân K có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện anh Lê Đăng L phải thực hiện nghĩa vụ trả cho anh số tiền vốn là 725.000.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng), lãi suất 0,83%/tháng tính từ 11/12/2020 đến toà án xét xử là tháng 12/2021 là 12 tháng thành tiền là 72.210.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 797.210.000 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu hai trăm mười ngàn đồng)

Anh Lê Đăng L vắng mặt không rõ lý do mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân K kiện anh Lê Đăng L phải thực hiện nghĩa vụ trả cho anh số tiền 725.000.000 đồng nên xác định quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản” tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Qua lời trình bày tại phiên tòa và căn cứ vào các biên bản hòa giải, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa anh K và anh L có xác lập quan hệ vay mượn tiền, do có quen biết nên vào ngày 11/12/2020 anh L có vay của anh K số tiền 725.000.000 đồng, có làm biên nhận, thời hạn vay là 02 tháng, các bên thỏa thuận miệng lãi suất là 3%/tháng. Đến hạn trả tiền nhưng anh L không thực hiện mà hèn lẩn tránh và né tránh, như vậy anh L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho anh K. Việc không trả tiền như thỏa thuận của anh L đã làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của anh K. Nay anh K khởi kiện yêu cầu anh L phải trả số tiền 725.000.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng), lãi suất 0,83%/tháng tính từ tháng 12/2020 đến toà án xét xử là tháng 12/2021 là 12 tháng thành tiền là 72.210.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 797.210.000 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu hai trăm mười ngàn đồng) là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với anh Lê Đăng L vắng mặt tại tòa không rõ lý do, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Đối với anh Nguyễn Xuân K có đơn xin vắng mặt, nên áp dụng khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh L, anh K.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí. Bị đơn anh Lê Đăng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí

Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân K.

1. Buộc anh Lê Đăng L có nghĩa vụ trả cho số tiền vốn 725.000.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm triệu đồng), lãi là 72.210.000 đồng (bảy mươi hai triệu hai trăm mười ngàn đồng). Tổng cộng vốn và lãi là 797.210.000 đồng (bảy trăm chín mươi bảy triệu hai trăm mười ngàn đồng).

Trường hợp anh Lê Đăng L chậm thi hành án số tiền nêu trên cho anh K thì anh L phải trả cho anh K tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Anh Lê Đăng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 35.888.400 đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm tám mươi tám ngàn bốn trăm đồng).

Hoàn lại cho anh Nguyễn Xuân K số tiền tạm ứng án phí 17.222.000 đồng (mười bảy triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004991 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Anh Lê Đăng L, anh Nguyễn Xuân K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng